

Bản án số: 02/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 13/01/2023
V/v “ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Phẩm

2. Bà Bùi Thị Hảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Quân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 105/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2021 về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

- Chị Nguyễn Hải Y, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Khu 7, xã P, huyện N, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Yuzawa K. sinh năm 1980;

Địa chỉ: Số nhà 2-3-28, đường I, huyện A, tỉnh F, Nhật Bản..

(Chị Y và anh Yuzawa K đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 31/5/2022, bản tự khai ngày 06/6/2022 của chị Nguyễn Thị Hải Y và Bản tự khai, đơn xin vắng mặt ngày 18/11/2022 của anh Yuzawa K có chứng thực của Văn phòng công chứng 1-38 Shin-Shirakawa, thành phố Shirakawa, tỉnh Fukushima – Trực thuộc Sở tư pháp Fukushima (được Văn phòng công chứng Nguyễn Huệ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội dịch từ tiếng Nhật sang tiếng Việt) thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Yuzawa K đăng ký kết hôn ngày 24/01/2019 tại UBND huyện N, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Sau khi kết hôn một thời gian, anh Yuzawa K trở về Nhật Bản để công

tác. Quá trình chung sống, vợ chồng dần phát sinh mâu thuẫn do khoảng cách địa lý và bất đồng quan điểm sống. Hiện nay, hai anh chị đang sống ly thân. Chị Nguyễn Thị Hải Y nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Yuzawa K. Yuzawa K nhất trí với đề nghị của chị Y, đề nghị Tòa án cho anh chị ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng anh chị không có con chung nên anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Yuzawa K đều trình bày không có tài sản chung, công nợ, công sức chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hải Y được ly hôn với anh Yuzawa K.

Về con chung, tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hải Y chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn anh Yuzawa K, sinh năm 1980, địa chỉ tại: Số nhà 2-3-28, đường Iimori, huyện Aizuwakamatsushi, tỉnh Fukushima, Nhật Bản. Theo Công văn số 12094/QLXNC-P4 ngày 14/06/2022 của Cục Quản lý xuất nhập cảnh – Bộ Công an: Anh Yuzawa K đã xuất cảnh lần gần nhất ngày 23/01/2020, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Căn cứ khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Chị Nguyễn Thị Hải Y có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải và đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bản tự khai, đơn xin vắng mặt ngày 18/11/2022 của anh Yuzawa K đã có chứng thực của Văn phòng công chứng 1-38 Shin-Shirakawa, thành phố Shirakawa, tỉnh Fukushima – Trực thuộc Sở tư pháp Fukushima, Tòa án đã đề nghị văn phòng công chứng Nguyễn Huệ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội dịch từ tiếng Nhật sang

tiếng Việt, nên bản tự khai và đơn xin vắng mặt của anh Yuzawa K được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Yuzawa K đăng ký kết hôn ngày 24/01/2019 tại UBND huyện N, tỉnh Phú Thọ là hôn nhân hợp pháp. Theo lời khai của chị Y và anh Yuzawa K, sau khi kết hôn một thời gian, anh Yuzawa K trở về Nhật Bản để công tác. Quá trình chung sống, vợ chồng dần phát sinh mâu thuẫn do khoảng cách địa lý và bất đồng quan điểm sống. Hiện nay, hai anh chị đang sống ly thân. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Yuzawa K đã trầm trọng, đời sống chung trên thực tế không tồn tại, tình cảm vợ chồng không còn, chị Y có đơn xin ly hôn, anh Yuzawa K đồng ý ly hôn. Do đó, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hải Y về việc xin ly hôn anh Yuzawa K, cần ghi nhận thuận tình ly hôn của anh chị.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Yuzawa K không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị Hải Y không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hải Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự; Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 4 Điều 207, Điều 477, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Hải Y ly hôn với anh Yuzawa K.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Yuzawa K không có con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị Hải Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hải Y phải chịu 150.000đ (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0000203 ngày 31/5/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ, trả lại chị Y 150.000đ tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị Hải Y có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, anh Yuzawa K có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND huyện N;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Hương